**TRƯỜNG THCS THANH ĐA**

**NỘI DUNG HỌC TẬP**

**MÔN: Ngữ văn KHỐI: 6**

# **BÀI 4/CHỦ ĐỀ: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI**

**Tiết: 57: ÔN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **Tài liệu:** Sách giáo khoa Ngữ Văn 6, Truyện viết cho thiếu nhi..  **Câu 1**    **Câu 2**    **Câu 3**  **Câu 4** |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Câu 5:**  Qua những gì đã học trong bài này, em nghĩ gì về ý nghĩa của trải nghệm đối với cuộc sống của chúng ta? |
| **Hoạt động 3**: Học sinh cần nhớ các kiến thức | Giúp HS:  **-** Củng cố kiến thức về các văn bản đọc, viết, nói, nghe, kiến thức chủ điểm “Những trải nghiệm trong đời”.  - Có suy ngẫm về ý nghĩa của trải nghiệm đối với cuộc sống.  - Nhân ái, trung thực, có trách nhiệm với chính bản thân mình và cộng đồng. |

**BÀI 5/CHỦ ĐỀ: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN**

**Tiết: 58 + 59: Văn bản 1: LAO XAO NGÀY HÈ**

(*Trích****“Tuổi thơ im lặng”*** - **DUY KHÁN**)

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **Tài liệu:** Sách giáo khoa Ngữ Văn 6, Thơ, văn về thiên nhiên, quê hương đất nước.  **I. TÌM HIỂU CHUNG**  **1. Tác giả**  - Duy Khán (1934 – 1993)  - Tên khai sinh: Nguyễn Duy Khán  - Quê: Quế Võ, Bắc Ninh  - Ông là nhà văn, nhà báo  - Năm 15 tuổi, ông nhập ngũ, làm phóng viên chiến trường suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ.  - “***Tuổi thơ im lặng***” - Tác phẩm được giải thưởng Hội nhà văn 1987, được viết từ năm 1977 đến 1984, là món quà ông dành tặng quê hương và những người thân yêu.  **2. Tác phẩm**  **2.1. Tri thức ngữ văn:**  **- Kí** là thể loại văn học coi trọng sự thật và những trải nghiệm, chứng kiến của chính người viết.  - **Hồi kí** chủ yếu kể lại những sự việc mà người viết đã từng tham dự hoặc chứng kiến trong quá khứ.  - **Ngôi kể** trong hồi kí là **ngôi thứ nhất.** Vì người kể chuyện trong hồi kí mang hình bóng của tác giả.  - **Tư liệu** được *ghi chép* để viết hồi kí phải đảm bảo độ tin câỵ, **xác thực.** Tuy nhiên, hồi kí là tác phẩm được viết, kể, sáng tác nên người viết không thể bê nguyên cái có thật, từng xảy ra ngoài đời vào văn bản mà phải ghi sao cho thành chuyện và kể sao cho hấp dẫn và sâu sắc.  **2.2. Đọc và tìm hiểu chung:**  *a) Đọc và tìm hiểu chú thích*  - HS đọc đúng.  *b) Tìm hiểu chung*  \* Tác phẩm “Tuổi thơ im lặng” được viết theo thể loại Hồi kí. Vì tác phẩm là những hồi tưởng của bản thân tác giả.  \* “*Lao xao mùa hè”* trích từ chương 6/29 chương của tác phẩm.  - Chủ đề văn bản: Thể hiện tình yêu với thiên nhiên và sự trân trọng, gìn giữ vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh sắc quê hương Việt Nam.  \* Bức tranh cuộc sống trong “*Lao xao mùa hè”* được miêu tả qua cảm nhận của nhân vật “tôi”, ngôi thứ nhất. (xưng *“tôi”, “chúng tôi”*)  - Kết hợp tự sự, miêu tả và biểu cảm.  \* Văn bản chia làm 3 phần  + Đoạn1: Cảnh buổi sớm chớm hè ở làng quê.  + Đoạn 2: Thế giới các loài chim  + Đoạn 3: Cảm xúc về những ngày hè đã qua  **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT**  **1. Cảnh buổi sớm chớm hè ở làng quê**  - Khung cảnh làng quê lúc sang hè với bao *màu sắc* và *hương thơm* của **các loài hoa** quen thuộc, cùng với vẻ *nhộn nhịp, xôn xao, tất bật* của **bướm ong**  - Trình tự miêu tả: từ khái quát đến cụ thể...  - Âm thanh *Lao xao:* Rất khẽ, rất nhẹ, nhưng khá rõ → Sự chuyển động của đất trời, thiên nhiên làng quê khi hè về  - Câu văn ngắn, có câu chỉ có 1 tiếng. Dụng ý: Liệt kê, nhấn mạnh ý, thu hút sự chú ý của người đọc.  - Đó là cảnh thiên nhiên ở làng quê rất đẹp, bình dị, gần gũi...  **2. Thế giới các loài chim.**  - Duy khán không miêu tả thế giới các loài chim một cách tuỳ tiện mà ông xếp, phân loại chúng theo 2 nhóm: Chim hiền - Chim ác.  ***a. Nhóm chim hiền:***  - Bài hát đồng dao sử dụng nhân hóa  -> Gợi mối quan hệ họ hàng thân thuộc nơi làng quê, dễ đi vào tâm hồn trẻ thơ. Làm cho bạn đọc có cảm giác được sống trong bầu không khí rất đỗi quen thuộc của văn hoá dân gian .  - Gọi là Chim hiền vì chúng thường xuyên mang niềm vui đến cho người nông dân, cho thiên nhiên cho đất trời  - Chim hiền gồm Chim sáo và chim tu hú :  + Chim sáo đậu trên lưng trâu mà hót; tọ toẹ học nói; bay đi đâu, chiều lại về với chủ .  + Chim tu hú: báo mùa vải chín, báo mùa hè tới .  **- Miêu tả:** bằng việc quan sát hình dáng, màu sắc, hoạt động... kết hợp với trí tưởng tượng dân gian phong phú.  - Hình ảnh so sánh - ẩn dụ , chỉ những ông sư tuy tu hành nhưng vẫn chưa bỏ được tính ác độc, hung dữ, nham hiểm tựa như loài rắn hổ mang có nọc độc , mổ chết người .  - Có lẽ dựa vào màu lông xám và tập tính suốt ngày nằm trong bụi rậm , thường kêu bịp bịp. Đặc biệt là khi nó cất tiếng kêu thì một loạt các loài chim ác, chim dữ xuất hiện.  ***b. Nhóm chim ác***  - Diều hâu, quạ, chèo bẻo, cắt ...  - Đó là 4 loài chim ác, dữ thường gặp ở nông thôn chứ chưa phải là tất cả các loài chim ác , dữ .  - Chim diều hâu, chim quạ và chim cắt ..  - Cảnh gà mẹ xù lông, xoè cánh, che chở cho đàn con bé dại, vừa kêu quang quác vừa đạp, vừa mổ, liều chết đánh lại diều hâu để bảo vệ đàn con là cảnh hiếm gặp ở làng quê. Cảnh này gợi cho người đọc nghĩ đến sự cạnh tranh sinh tồn giữa các loài chim hiền, chim ác. Không những thế nó khiến cho người đọc liên hệ đến tình mẹ con, đến tình thương con đã biến thành sức mạnh liều mạng ntn ngay trong thế giới các loài chim.  - Cảnh diều hâu tha ga con lên chưa kịp ăn thì đã bị chèop bẻo bất ngờ tập kích, đánh đuổi ráo riết.  - Nó chứng minh cho câu tục ngữ “*Kẻ cắp gặp bà già*” hay câu danh ngôn “*Cao nhân thất hữu cao nhân trị*” (Người giỏi còn có người giỏi hơn)  - Quạ là loài vật kém cỏi, hèn hạ và bẩn thỉu và vì thế đáng ghét đáng khinh hơn diều hâu. Câu tục ngữ tả rất đúng tư thế, động tác của loài quạ khi đậu, dòm vào chuồng lợn để kiếm mồi.  - Làm cho người đọc nghĩ đến những con người có tính cách giống như loài quạ.  - Thể hiện trong cách gọi là chim ác, dữ .  - Vì đây là loại chim dám đánh lại các loại chim ác, chim xấu.  - Hình dáng: Như những mũi tên đen hình đuôi cá.  - Hoạt động: Lao vào đánh diều hâu túi bụi khiến diều hâu phải thả con mồi, hú vía.  + Vây tứ phía đánh quạ. Có con quạ chết đén rũ xương .  + Cả đàn vây vào đánh chim cắt để cứu bạn, khiến cắt rơi xuống, ngắc ngoái.  - Tác giả muốn thể hiện thiện cảm của mình với loài chim này; ca ngợi hành động dũng cảm của chèo bẻo.  - Dù có mạnh khoẻ đến đâu, gây tội ác thì nhất định sẽ bị trừng trị, bị thất bại. Sức mạnh của tinh thần đoàn kết, cộng đồng sẽ làm cho sức mạnh gấp bội, biến yếu thành mạnh và giành chiến thắng. Đó không chỉ là quy luật tự nhiên, của các loài chim mà của chính loaì người. Một lần nữa triết lí dân gian lại thấp thoáng hiện lên trong thâm tâm, thấm thía.  - Các câu tục ngữ, thành ngữ dân gian: *“Ở hiền gặp lành”, “Ác giả, ác báo”, “Gieo gió, gặt bão”.*  - Sự khác biệt trong thái độ của nhân vật “tôi” đối với chèo bẻo, quạ, diều hâu và chim cắt cho thấy nhân vật tôi rất am hiểu về tập tính của các loài chim, có sự quan sát kĩ lưỡng với từng loài.  - Giống nhau: cảm nhận của em cũng giống với nhân vật tôi, mỗi loài chim có đặc tính khác nhau, có loài chim hiền, có loài chim hung dữ.  - Khác nhau: nhân vật tôi có sự am hiểu sâu sắc từ tự quan sát tự nhiên và kinh nghiệm có được khi sống ở vùng quê.  - Tác giả vừa là người có khả năng quan sát rất tinh tế, vừa là người có tình cảm gắn bó thân thiết với làng quê và thiên nhiên .  **3. Cảm xúc về những ngày hè đã qua**  - Những buổi tắm suối sau nhà.  - Ăn cơm trên manh chiếu trải ở giữa sân.  - Ngủ ở hiên nhà.  - Tác giả đã thể hiện cảm xúc vui sướng, hạnh phúc, khoan khoái, bâng khuâng khi tận hưởng cái không khí riêng của ngày hè êm đềm, bình yên trên quê hương.  - Tình yêu thiên nhiên, tình cảm trân trọng những kỉ niệm tuổi thơ.  - Chủ đề văn bản: Thể hiện tình yêu với thiên nhiên và sự trân trọng, gìn giữ vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh sắc quê hương Việt Nam.  **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Sự quan sát tinh tế  - Vốn hiểu biết phong phú  - Miêu tả, kể chuyện lồng trong cảm xúc và thái độ của tác giả.  **2. Nội dung**  - Bức tranh mùa hè đẹp, bình dị, nhiều màu sắc, sống động cùng thế giới các loài chim.  - Tình cảm yêu quí các loài vật quanh ta, yêu làng quê, yêu DT. |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Bài tập:** Chia sẻ với bạn ấn tượng và cảm xúc của em sau khi đọc “Lao xao ngày hè” của Duy Khán? |
| **Hoạt động 3**: Học sinh cần nhớ các kiến thức | HS nắm được:  - Những nét tiêu biểu về nhà văn Duy Khán.  - Hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí.  - Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ của văn bản.  - Tác động của văn bản đến cá nhân HS.  - Yêu nước, nhân ái, yêu thiên nhiên, sống chan hòa với thiên nhiên. |

**BÀI 5/CHỦ ĐỀ: TRÒ CHUYỆN CÙNG THIÊN NHIÊN**

**Tiết: 60: Văn bản 2: THƯƠNG NHỚ BẦY ONG**

**(Trích “Tổ ong trại ”)**

**– *Huy Cận*–**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **Tài liệu:** Sách giáo khoa Ngữ Văn 6, Thơ, văn về thiên nhiên, quê hương đất nước.  **I. TÌM HIỂU CHUNG**  **1. Tác giả**  - Huy Cận (1919-2005)  - Quê: Hà Tĩnh  - Ông làm thơ và nổi tiếng từ trước CMT8/1945; ngoài làm thơ, ông còn viết văn xuôi, tiểu luận và phê bình văn học.  **1. Tác phẩm**  *a) Đọc và tìm hiểu chú thích*  - HS đọc đúng.  *b) Tìm hiểu chung*  - Thể loại: kí  - Ngôi kể thứ nhất  (lời kể của nhân vật tôi)  - Văn bản chia làm 2 phần:  +Phần 1: Từ đầu đến “cày ải” => Bầy ong trong kí ức tuổi thơ của nhân vật “tôi” trước ngày ông mất.  + Phần 2: phần còn lại =>Bầy ong trong kí ức tuổi thơ của nhân vật “tôi” sau ngày ông mất.  **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT**  **1. Bầy ong trong kí ức tuổi thơ của nhân vật “tôi” trước ngày ông mất**  - Những đõ ong:  + Ngày xưa, ông nuôi nhiều ong, đằng sau nhà có 2 dãy đõ ong mật  + Sau nhà có 2 đõ ong sây lắm  + Chiều lỡ buổi, ong bay họp đàn trước đõ  =>nhiều, sung túc, rất vượng  - Nhân vật tôi:  + Hay ra xem ong họp đàn  + Nhiều khi bị ong đốt nhưng mê xem không thôi  => vui vẻ, hứng khởi, mê đắm  **2. Bầy ong trong kí ức tuổi thơ của nhân vật “tôi” sau ngày ông mất.**  - Những đõ ong:  + Sau ngày ông chết, cha và chú còn nuôi một ít đõ, nhưng không vượng như xưa  + Mấy lần ong trại, một phần đàn ong dời xa bỏ tổ nhà mang theo ong chúa, chú và mọi người ném đất vụn để bầy ong bay về đõ.  + Có lần ong bay lên cao và mất hút trong chốc lát.  =>Đàn ong ít hơn, bay đi, rời đi   * Nhân vật tôi:   + Buồn lắm, cái buồn của chiều quê, của không gian  + Những lúc cả nhà đi vắng, còn buồn đến nỗi khóc một mình…như trời hạ xuống  + Một lần, ở nhà một mình thấy ong trại không làm gì được, chỉ nhìn theo buồn không nói được.  + Cái buồn của đứa trẻ rộng lón đến bao nhiêu, các thi sĩ văn nhân đã ai nói đến chưa?  + Nhìn ong trại đi, tưởng như một mảnh hồn tôi đã san đi nơi khác.  =>Buồn, yêu thương, luyến tiếc bầy ong với cả trái tim mình  - Nghệ thuật: so sánh =>nhấn mạnh nỗi buồn của nhân vật tôi  **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Kết hợp giữa kể việc với miêu tả và biểu cảm  - Sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian, không gian làm cho sự việc, cảm xúc của nhân vật xác thực hơn, phù hợp với tâm lí lứa tuổi.  **2. Nội dung**  - Hồi ức của nhân vật tôi về những đõ ong của gia đình mình khi còn nhỏ. Kèm theo đó là những nỗi buồn, luyến tiếc khi chúng rời xa.  **3. Ý nghĩa**  Những vật vô tri vô giác đều có một linh hồn, nó vương vấn với hồn ta và khiến ta yêu mến. |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Bài tập:**  Viết 1 đoạn văn kể về cảm xúc của em khi phải rời xa một thứ đồ vật, con vật nuôi. |
| **Hoạt động 3**: Học sinh cần nhớ các kiến thức | HS nắm được:  - Những nét tiêu biểu về nhà thơ Huy Cận.  - Đặc điểm của hồi kí  - Yêu thiên nhiên  - Giữ gìn, nâng niu kỷ niệm tuổi thơ |